TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày: 18-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tứ và ông Phạm Phúc Ân.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Văn Việt - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở TAND thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Đình L *(tên gọi khác là Vũ Đình Ng),* sinh năm 1971.

Nơi sinh tại huyện T, tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKHKTT: khu dân cư T1, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nơi ở hiện nay: khu dân cư L, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình D và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); có vợ là Đỗ Thị Th và 2 con; tiền sự: không; tiền án: tại bản án hình sự phúc thẩm số 1678 ngày 17-12-1992 bị Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 13 năm 9 tháng tù về tội " *Cướp tài sản của công dân*", tội " *trộm cắp tài sản XHCN*" và tội *" Trộm cắp tài sản của công dân"* (chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2004, nhưng đến nay chưa chấp hành xong phần án phí); nhân thân: Ngày 9/1/1988, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Hưng ra quyết định số 12 đưa Vũ Đình Ng đi học tại trường phổ thông công nghiệp 1/1988 đến tháng 5/1990 để giáo dục thiếu niên hư; tại bản án hình sự phúc thẩm số 172 ngày 01/3/1991, bị Tòa án nhân dân tối cao xử 3 năm 6 tháng

tù về tội "*Trộm cắp tài sản XHCN và Trộm cắp tài sản công dân*" (giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2 triệu).

Bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh theo Quyết định tạm giam của TAND huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh trong 1 vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Minh T- Giám đốc Trung tâm.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh H - Phó giám đốc Trung tâm

+ Chính quyền khu dân cư T 1, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện: Ông Vũ Ngọc T – Phó trưởng khu dân cư T 1.

+ Chính quyền khu dân cư C, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện: Ông Nguyễn Văn B – Trưởng khu dân cư C.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1976.

Trú tại: Khu dân cư T 1, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

+ Ông Vũ Đình S, sinh năm 1966.

Trú tại: Khu dân cư N 1, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Trần Tiến N, sinh năm 1989.

Trú tại: Khu dân cư L, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

+ Ông Vũ Đình G, sinh năm 1958.

Trú tại: Khu dân cư N 1, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1992.

Trú tại: Khu dân cư L, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

+ Anh nguyễn Ngọc Hùng, sinh năm 1971.

Trú tại: Khu dân cư T3, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do làm nghề lái xe taxi tự do nên Vũ Đình L (tên gọi khác là Vũ Đình Ng) biết tại hội trường của Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh Hải Dương có địa chỉ tại khu dân cư T, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương có nhiều tài sản có giá trị, L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Khoảng 0 giờ ngày 29/6/2018, L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Vios màu xám bạc, BKS: 29U.0096 (xe do L mượn của anh Vũ Đình G là anh trai của L để hàng ngày lái taxi tự do) đến hội trường của Trung tâm Điều dưỡng Người có công. Đi qua cổng khoảng 100 mét, L đỗ xe rồi đi bộ quay lại men tường đi vào Hội trường A của Trung tâm. L đi vòng bên phải hội trường, dùng tuốc nơ vít *(đã được chuẩn bị từ trước)* cậy cửa gỗ nhưng không mở được. L quay lại dùng tay giật các cửa sổ *(loại cửa kính khung nhôm)*, hướng ra phía hồ Côn Sơn thì phát hiện thấy một cửa sổ không khóa chốt, L trèo qua cửa sổ vào trong hội trường quan sát thấy 04 chiếc loa to nhãn hiệu Audio Martin, xếp chồng lên nhau ở hai bên cánh gà; 01 âm ly Hàn Quốc, mã hiệu PA-506N; 01 đầu thu và 02 míc không dây nhãn hiệu Shure UGX8, 01 đầu BTE ở tủ gỗ không có khóa đặt góc bên phải sau cánh gà. L mở then chốt cánh cửa chính *(hướng đối diện bờ hồ)* rồi đặt then ở cạnh cửa, sau đó tháo và bê lần lượt loa, âm ly, đầu thu và míc không dây, đầu BTE để tập trung trên đường lối cổng đã vào do cổng khóa nên L dùng hai tay nhấc cánh cổng bên phải theo hướng từ trong ra, cánh cổng bị nhấc ra đổ xuống, L đi ra ngoài lùi xe ô tô lại trước cổng, rồi lần lượt bê các tài sản đã trộm cắp được lên xe ô tô và chở về nhà cất giấu.

Sau đó khoảng một tuần, L mang 02 loa Martin Audio đến gửi ở nhà Vũ Đình S trú tại khu dân cư N 1, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương (S là anh trai của L, S không biết tài sản trên do L trộm cắp mà có). Khoảng 2 tuần sau L có bảo S bán đôi loa đi, S đã bán đôi loa L gửi cho anh Nguyễn Xuân H tại khu dân cư T1, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương (anh H làm nghề sửa chữa thu mua thiết bị điện tử) với giá 7.000.0000 đ *(bảy triệu đồng)* và chuyển tiền lại cho L. Đối với âm ly và 02 chiếc loa, 01 đầu BTE, 01 đầu thu và 02 míc không dây, Lý để ở nhà dùng khoảng 1 tháng sau thì mang Âm ly xuống Hải Phòng bán cho một người thanh niên (không rõ tên tuổi, địa chỉ) tại khu vực cổng chợ Sắt, thành phố Hải Phòng với giá 3.000.000đ *(ba triệu đồng)*; 02 loa Martin Audio còn lại L lại bán cho anh H với giá 7.000.000đ *(bảy triệu đồng)*; 01 đầu thu và 02 míc không dây, 01 đầu BTE, Lý mang đến gửi ở nhà anh Nguyễn Tiến N ở KDC L, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương. Số tiền L thu được từ việc bán 04 *(bốn)* loa và 01 *(một)* âm ly là 17.000.000đ *(mười bảy triệu đồng)*, L đã tiêu xài hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 01 ngày 15/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân thị xã C kết luận:

- 04 loa to Đài Loan (martin audio), tại thời điểm ngày 29/6/2018 có giá trị là 28.000.000 đồng;

- 01 âm ly Hàn Quốc, mã hiệu PA-506N: tại thời điểm ngày 29/6/2018 có giá trị là 8.800.000 đồng

- 01 bộ míc và đầu thu gồm: 02 mic không dây, 01 đầu thu nhãn hiệu UGX8 tại thời điểm ngày 29/6/2018 có giá trị là 2.200.000 đồng;

- 01 đầu thu BTE tại thời điểm ngày 29/6/2018 có giá trị là 7.000.000 đồng

Tổng trị giá các tài sản trị giá 46.000.000 đồng.

Ngoài hành vi phạm tội như trên Nguyễn Đình L còn thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 0 giờ ngày 21/7/2018, Vũ Đình L điều khiển xe ô tô BKS: 29U.0096 đi qua nhà văn hóa khu dân cư T 1, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương. Thấy cổng nhà văn hóa không đóng, xung quanh không có người, bên trong không có ánh điện, L nảy sinh ý định đột nhập vào trộm cắp tài sản. L liền lái xe qua cổng, đỗ đuôi xe sát bậc thềm của nhà văn hóa, đầu xe hướng ra cổng. L dùng một chiếc chìa khóa kim loại tự chế (L mang sẵn trong người) mở ổ khóa Việt tiệp cửa chính nhà văn hóa, đút khoá vào túi rồi dùng một đèn pin tự chế loại nhỏ chiếu sáng và quan sát bên trong hội trường thì thấy 02 chiếc loa Martin Audio F15 ở trên giá đặt trước hai bên cánh gà sân khấu. L đi vào trong phòng nhỏ bên tay trái cánh gà sân khấu thì thấy có một bàn gỗ, trên bàn đặt 01 bàn mixer nhãn hiệu Oriole HKA206, 01 cục đẩy PS7000, 01 đầu thu và 02 míc không dây nhãn hiệu YAMAHA mã DSP99 đã được tháo sẵn. L bê bàn mixer, cục đẩy, bộ đầu thu và míc không dây đặt trước cửa chính rồi quay lại tháo hai loa Martin Audio. Tháo xong, L bê toàn bộ tài sản để lên xe rồi quay lại cài lại then cửa chính rồi lái xe về nhà, trên đường L vứt ổ khóa đi ở vị trí nào không nhớ. Ngày hôm sau, L đã mua sơn về sơn lại mặt hai loa Martin Audio màu đen xám, để ở nhà sử dụng cùng với đầu mixer, còn cục đẩy PS7000 lý sơn lại hai bên màu nâu sau đó đem gửi cùng bộ đầu thu và míc không dây ở nhà Nguyễn Tiến N.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 08 ngày 21/8/2018, của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân thị xã C kết luận:

- 02 loa Đài Loan (Martin audio F15 tại thời điểm ngày 21/7/2018 có giá thị là 3.750.000 đồng;

- 01 cục đẩy PS7000 tại thời điểm ngày 21/7/2018 có giá trị là trị giá 3.500.000 đồng;

- 01 bàn mixer 16 line tại thời điểm ngày 21/7/2018 có giá trị là 2.000.000 đồng;

- 01 đầu thu gồm 02 míc không dây tại thời điểm ngày 21/7/2018 có giá trị là 600.000 đồng

Tổng số tài sản L chiếm đoạt ngày 21/7/2018 là: 9.850.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23 ngày 31/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân thị xã C kết luận: 01 khóa Việt tiệp tại thời điểm ngày 21/7/2018 có trị giá trị là 40.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng hơn 01h, ngày 23/8/2018, Vũ Đình L điều khiển xe ô tô BKS: 29U.0096 chở khách từ S về mỏ đất thuộc KDC C, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương. Khi đi qua nhà văn hóa khu dân cư C, L thấy cổng không khóa, xung quanh không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại đây. L đỗ xe vào rìa đường, đầu xe thẳng hướng ra quốc lộ 37, đuôi xe cách cổng nhà văn hóa khoảng 30m. L đi bộ đến cửa bên trái nhà văn hóa, dùng đèn điện thoại soi thấy cửa đang khóa, L dùng chìa khóa tự chế mở khóa, đút ổ khóa vào túi mở cửa đi vào trong hội trường. L dùng đèn pin của điện thoại quan sát xung quanh, thấy ở trước hai bên cánh gà đặt mỗi bên một loa thùng nhãn hiệu NANO MAX gồm một loa bass và một loa treb; phía trên hai bên có treo bóng điện compact; ngăn thứ hai trong tủ sắt bên phải cánh gà có một ca táp, bên trong để hai míc có dây màu đen. L dùng tuốc nơ vít bốn cạnh mang sẵn trong người tháo khỏi thùng loa được 02 bát loa bass nhãn hiệu JUNGWANG và 02 bát loa treb kèm khung ; dùng tay tháo rời hai bóng điện compact và lấy trong ca táp hai míc canifornia có dây rồi mở then cài cửa phụ, L bê tài sản đặt trong xe ô tô và đi về nhà, quá trình đi về L vứt ổ khóa ở rìa đường. Về nhà thì hai bóng điện compact đã bị vỡ, L đã đem vứt bỏ. Khoảng mười ngày sau, L gọi anh H đến nhà và bán cho H 02 bát loa bass nhãn hiệu JUNGWANG với giá 3.000.000đ *(ba triệu đồng)*, Lý đã tiêu xài cá nhân hết, còn 02 loa treb kèm khung, hai míc, L mang đến gửi ở nhà Nguyễn Tiến N.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 25/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản thị xã C kết luận:

- 02 mic California có dây, tại thời điểm ngày 23/8/2018 có giá trị là: 180.000 đồng

- 02 Bass, 02 Treb loa loại NANO MAX tại thời điểm ngày 23/8/2018 có giá trị là 2.500.000 đồng

- 02 bóng điện Compact 100W, tại thời điểm ngày 23/8/2018 có giá trị là 100.000 đồng

Tổng số tiền L chiếm đoạt ngày 23/8/2018 là 2.780.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23 ngày 31/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân thị xã C kết luận: 01 ổ khóa Việt tiệp tại thời điểm ngày 23/8/2018 có giá trị là 30.000 đồng.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Xuân H tự nguyện giao nộp toàn bộ số tài sản mua của Lý gồm: 04 loa Martin audio, màu đen đã qua sử dụng, mặt sau có ghi chữ Black Line F15; 02 bát loa JUNGWANG

Khám xét và thu giữ tại nơi ở của Vũ Đình L: 02 loa Martin audio mặt sau có ghi chữ Black Line F15; 01 bàn mixer nhãn hiệu Oriole HKA206.

Khám xét và thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Tiến N: 01 đầu BTE K54; 01 bộ đầu thu và 02 míc không dây nhãn hiệu Shure UGX8; 01 đầu thu míc không dây nhãn hiệu YAMAHA, mã DSP-99; 01 cục đẩy PS7000; 02 bát loa treb có gắn khung.

Đối với 02 chiếc đèn compac sau khi mang về nhà L đã làm vỡ và vất đi; 01 âm ly Hàn Quốc, mã hiệu PA-506N Lý đã bán cho người thanh niên không rõ tên tuổi ở Hải Phòng; 02 chiếc mic không dây màu đen đi kèm bộ thu không dây YAMAHA DS 99 và 02 mic không dây nhãn hiệu Califonia mà L khai gửi nhà N nhưng khám xét nơi ở của N không thấy; 02 chiếc khóa Việt Tiệp, 01 chiếc chìa khóa tự chế; 01 chiếc đèn pin tự chế sau khi thực hiện hành vi phạm tội trên đường về L đã vất đi; 01 chiếc sim điện thoại đây là số khuyến mãi L không nhớ, sau khi thực hiện hành vi phạm tội L đã bẻ gẫy sim và vất đi ở vị trí nào không nhớ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Chí Linh đã ra quyết định truy tìm vật chứng nhưng không thấy.

Đối với chiếc điện thoại Nokia 3310 màu xanh đen và chiếc ô tô BKS: 29U.0096 L sửa dụng để đi trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã C trên L còn sử dụng các phương tiện này thực hiện hành vi phạm tội tại huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã thu giữ và quản lý trong vụ án khác.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Chí Linh đã trả lại cho: Đại diện người bị hại Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Hải Dương: 04 chiếc loa, 01 bộ đầu thu và 02 mic không dây và 01 đầu BTE. Trả lại cho đại diện khu dân cư T 1, phường S, thị xã C 02 chiếc Loa, 01 bàn mixr, 01 cục đẩy, 01 đầu thu míc không dây YAMAHA DSP 99. Trả lại cho đại diện khu dân cư C, phường C, thị xã C 02 bát loa to, 02 bát loa treb kèm khung. Trung tâm điều dưỡng người có công yêu cầu bị cáo L phải bồi thường thiệt hại số tiền 8.800.000 đồng giá trị chiếc âm ly Hàn Quốc. Đại diện khu dân cư T 1, phường S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường: 02 chiếc míc không dây màu đen và 01 ổ khóa Việt Tiệp. Đại diện khu dân cư C, phường C không yêu cầu bị cáo phải

bồi thường: 02 chiếc míc không dây màu đen và 01 ổ khóa Việt tiệp. Anh Nguyễn Xuân H là người mua một số tài sản của L với số tiền 17.000.000 đồng, anh H yêu cầu L phải bồi thường toàn bộ số tiền cho anh.

Tại Cáo trạng số: 89/CT-VKS-CL ngày 28-11-2018, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Đình L (tên gọi khác là Vũ Đình Ng) về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và xin được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện VKSND thị xã Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình L (tên gọi khác là Vũ Đình Ng) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo L từ 45 tháng tù đến 48 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2018/HS-ST ngày 14-12-2018 của TAND huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 75 tháng tù đến 78 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 7-9-2018.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị không giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589, Điều 357 của Bộ luật dân sự; Buộc bị cáo phải bồi thường cho Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Hải Dương số tiền 8.800.000 đồng và trả lại anh Nguyễn Xuân H số tiền 17.000.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.290.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thị xã Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vũ Đình L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 0 giờ ngày 29/6/2018, tại Hội trường nhà A của Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Hải Dương trụ sở tại khu dân cư T, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Vũ Đình L có hành vi lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Hải Dương 04 chiếc loa to nhãn hiệu Audio Martin , 01 âm ly Hàn Quốc mã hiệu PA-506N, 01 đầu thu và 02 míc không dây nhãn hiệu Shure UGX8, 01 đầu BTE. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 46.000.000 đồng.

Khoảng 0 giờ, ngày 21/7/2018 tại nhà văn hóa khu dân cư T 1, phường S thị xã C, tỉnh Hải Dương. Vũ Đình L lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của nhà văn hóa 02 chiếc loa Martin Audio F15, 01 bàn mixer nhãn hiệu Oriole HKA206, 01 cục đẩy PS7000, 01 đầu thu và 02 míc không dây nhãn hiệu YAMAHA mã DSP99. Tổng giá trị tài sản là: 9.850.000 đồng.

Khoảng hơn 01 giờ ngày 23/8/2018, tại nhà văn hóa khu dân cư C, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương. Vũ Đình L có hành vi lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của nhà văn hóa 02 bát loa bass nhãn hiệu JUNGWANG; 02 bát loa treb kèm khung; 02 bóng điện compact và 02 míc California có dây. Tổng giá trị tài sản là 2.780.000 đồng

Tổng giá trị tài sản 3 lần chiếm đoạt là: 58.630.000 đồng

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là trái pháp luật. Tuy nhiên bị cáo vẫn lén lút, lợi dụng sơ hở của các chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 58.630.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, VKSND thị xã Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo

vệ, gây ra tâm lý hoang mang, tạo dư luận không tốt, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Vì vậy, HĐXX phải xử lý nghiêm.

Để có căn cứ áp dụng hình phạt, HĐXX cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo thực hiện 3 hành vi trộm cắp tài sản mà mỗi hành vi đều đủ yếu tố cấu thành một tội phạm độc lập; bị cáo bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết "phạm tội 02 lần trở lên" và "tái phạm" theo các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có anh trai là liệt sỹ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án và xử lý hành chính, đã có thời gian chấp hành án tại trại giam nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà trong một thời gian ngắn, bị cáo liên tiếp phạm tội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, Vũ Đình L còn bị TAND huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2018/HS-ST ngày 14-12-2018. Bản án trên đã có hiệu lực pháp luật nên cần áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của cả hai bản án.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Anh Vũ Đình S, anh Nguyễn Tiến N là người đã được L gửi cất giữ hộ tài sản nhưng anh S, N không biết tài sản đó do L phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Anh Vũ Đình G là người cho Lý mượn xe với mục đích để L lái taxi cá nhân, anh G không biết việc L sử dụng phương tiện đó để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ để xử lý.

Anh Nguyễn Xuân H đã mua một số tài sản của L, nhưng anh H không biết tài sản đó là do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với những tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại. Những bị hại đã nhận lại và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Đối với 1 âm ly Hàn Quốc mà bị cáo bán cho người thanh niên ở chợ Sắt, TP Hải Phòng không thu hồi được nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Hải Dương số tiền 8.800.000 đồng. Anh Nguyễn Xuân H đã mua những tài sản do bị cáo trộm cắp với tổng số tiền là 17.000.000 đồng. Tuy nhiên anh H không biết đó là tài sản trộm cắp và đã nộp lại cho cơ quan điều tra để trả lại bị hại. Vì vậy cần buộc bị cáo trả lại anh H số tiền này.

[6] Về vật chứng: chiếc ô tô và điện thoại mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2018/HS-ST ngày 14-12-2018 của TAND huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh nên không xem xét trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngoài ra bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với nghĩa vụ phải bồi thường.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đình L (tên gọi khác là Vũ Đình Ng) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Vũ Đình L (tên gọi khác là Vũ Đình Ng) **48** ***(bốn mươi tám)*** tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS-ST ngày 14-12-2018 của TAND huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **78** ***(bẩy mươi tám)*** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 7-9-2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589, Điều 357 của Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Vũ Đình L (tên gọi khác là Vũ Đình Ng) phải bồi thường cho Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Hải Dương (địa chỉ tại khu dân cư T, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương) số tiền là: 8.800.000 đồng.

Buộc bị cáo phải trả lại anh Nguyễn Xuân H số tiền 17.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.290.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình. Thời hạn kháng cáo của các bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND thị xã Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Chi cục THADS thị xã Chí Linh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Bị hại;
- Người có QL và NV liên quan;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hà